



Tạp chí

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

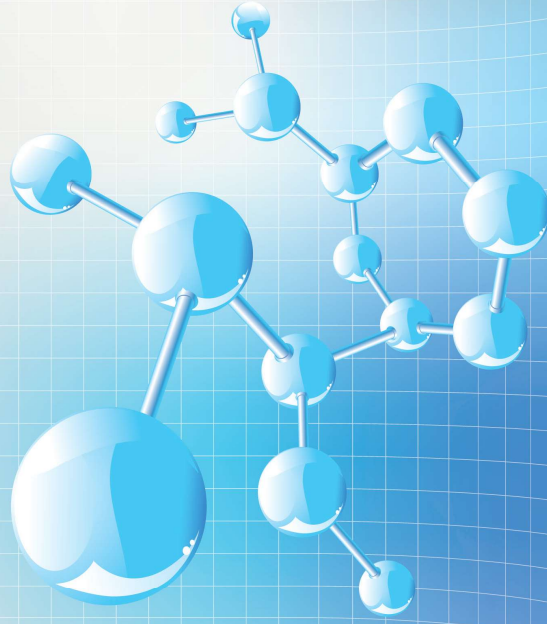
SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 2 (77) 2022

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

P.ISSN 1859-4190 - E.ISSN 2815-553X



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ



Địa chỉ:

- Số 1: Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học/Quốc lộ 37, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Điện thoại: (0220) 3882.269 Fax: (0220) 3882.921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

**Số 2 (77)
2022**



Đạp chí Khoa học:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882.921, Hotline: 0912.107858/0936.847980.

Website: <http://tapchikho.saodo.edu.vn/> Email: tapchikho@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Trẻ Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Tổng Biên tập

TS. Đỗ Văn Đĩnh

Phó Tổng biên tập

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Thư ký Tòa soạn

TS. Ngô Hữu Mạnh

Hội đồng Biên tập

NGND: TS. Đinh Văn Nhượng - Chủ tịch Hội đồng

GS: TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS: TS. KH. Trần Hoài Linh

PGS: TS. Nguyễn Quốc Cường

PGS: TS. Nguyễn Văn Liên

GS: TS. KH. Trần Ngọc Hoàn

GS: TS. KH. Bành Tiến Long

GS: TS. Trần Văn Địch

GS: TS. Phạm Minh Tuấn

PGS: TS. Lê Văn Học

PGS: TS. Nguyễn Doãn Ý

GS: TS. Đinh Văn Sơn

PGS: TS. Trần Thị Hà

PGS: TS. Trương Thị Thủy

TS. Vũ Quang Hiệp

PGS: TS. Nguyễn Thị Bất

GS: TS. Đỗ Quang Kháng

TS. Bùi Văn Ngọc

PGS: TS. Ngô Sỹ Lương

PGS: TS. Khuất Văn Ninh

GS: TS. KH. Phạm Hoàng Hải

PGS: TS. Nguyễn Văn Đò

PGS: TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS: TS. Nguyễn Ngọc Hà

Ban Biên tập

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban

ThS. Đào Thị Vân

Editor-in-Chief

Dr. Do Van Dinh

Vice Editor-in-Chief

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

Office Secretary

Dr. Ngo Huu Manh

Editorial Board

People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhuong - Chairman

Prof. Dr. Phạm Thị Ngọc Yến

Assoc. Prof. Dr. Trần Hoài Linh

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Quốc Cường

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Văn Liên

Prof. Dr. Sc. Trần Ngọc Hoàn

Prof. Dr. Sc. Bành Tiến Long

Prof. Dr. Trần Văn Địch

Prof. Dr. Phạm Minh Tuấn

Assoc. Prof. Dr. Lê Văn Học

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Doãn Ý

Prof. Dr. Đinh Văn Sơn

Assoc. Prof. Dr. Trần Thị Hà

PGS: TS. Trương Thị Thủy

Dr. Vũ Quang Hiệp

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Thị Bất

Assoc. Prof. Dr. Đỗ Quang Kháng

Prof. Dr. Do Quang Kháng

Dr. Bùi Văn Ngọc

Assoc. Prof. Dr. Ngô Sỹ Lương

Assoc. Prof. Dr. Khuất Văn Ninh

Prof. Dr. Sc. Phạm Hoàng Hải

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Văn Đò

Assoc. Prof. Dr. Đoàn Ngọc Hải

Assoc. Prof. Dr. Nguyễn Ngọc Hà

Editorial

MSc. Đoàn Thị Thu Hằng - Head

MSc. Đào Thị Vân

THẺ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

- Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tập chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
- Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
- Tòa soạn chỉ nhận bài gửi online trên website <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về toà soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phán biên thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do toà soạn mời. Toà soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
- Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
- Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
- Tên tác giả (Không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
- Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
- Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03-05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
- Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
- Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 x 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt, căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng MathType hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
- Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tập chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
- Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhn@saodo.edu.vn

Đặc chí Báo sao đỏ

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 2 (77) 2022

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

Phát triển các giải pháp và thiết bị chiếu tia cực tím (UVC) tiết kiệm và hiệu quả để khử nhiễm nhanh chóng SARS-CoV-2 trên khẩu trang N95	5	Nguyễn Mạnh Cường Đặng Trần Huy Vương Trí Tiếp Chử Đức Hoàng Nguyễn Trọng Các
Giám nhiễu trong mạng hỗn tạp 5G dựa trên thuật toán phân bố tốc độ	11	Nguyễn Thị Quyên Vũ Bảo Tạo Hoàng Thị An
Thiết kế bộ điều khiển thích nghi mờ kép dựa trên phương pháp cuốn chiếu cho tay máy robot công nghiệp	19	Phạm Công Tào Trần Thị Điệp Nguyễn Thị Thảo Nguyễn Trương Huy
Ảnh hưởng của nhiễu lên kênh truyền AWGN và Rayleigh - fading sử dụng điều chế 16PSK trong hệ thống truyền thông không dây	27	Tạ Thị Mai Nguyễn Văn Tiến

NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nhận diện cảm xúc người học thời gian thực trong lớp học trực tuyến	33	Đặng Thành Trung Phạm Quang Huy Phạm Thị Hường
---	----	--

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ ép mex đến độ co, độ bền bám dính giữa mex và vải Wool Silk Linen	40	Bùi Thị Loan Tạ Văn Hiến
Laser và ứng dụng laser để cắt vải, da trong công nghiệp	45	Ngô Hữu Mạnh Mạc Thị Nguyên Nguyễn Thị Hồng Nhung
Phân tích, tối ưu hóa kết cấu tàu bằng phương pháp phần tử hữu hạn phi tuyến	50	Vũ Văn Tản
Nghiên cứu sự ảnh hưởng các tham số của phương pháp Polynomial Chaos Creux đến sai số Leave-One-Out	56	Cao Huy Giáp

NGÀNH TOÁN HỌC

Tính chất phổ của hàm trong không gian $L_p(\mathbb{R})$ và tập sinh bởi đa thức	61	Nguyễn Kiều Hiền
--	----	------------------

NGÀNH KINH TẾ

- Thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại điện tử nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản trên địa bàn thành phố Chí Linh 65 Vũ Thị Hương
- Bàn về phát triển nguồn nhân lực phục vụ nông nghiệp bền vững của một số vùng và hướng gợi mở cho Đồng bằng sông Hồng 71 Vũ Văn Đông
Trần Thị Hồng Nhung
- Hình ảnh thương hiệu Trường Đại học Sao Đỏ - tiếp cận từ phía người học 78 Trần Thị Hằng
Vũ Thị Hương
Nguyễn Thị Ngọc Mai

LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM

- Nghiên cứu ảnh hưởng tương quan và tương tác spin-orbit đến tính chất cộng hưởng từ hạt nhân của ^{95}Mo trong một số muối molybdat bằng phương pháp phiếm hàm mật độ 86 Phạm Thị Diệp
Lê Ngọc Hòa

LIÊN NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - MỎ

- Phát triển du lịch bền vững thành phố Chí Linh trong xu thế hội nhập toàn cầu 93 Trần Thị Mai Hương
Nguyễn Thị Thảo

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

- Giải pháp nâng cao chất lượng tự học học phần lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ 58 Nguyễn Thị Hải Hà
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn trọng trí thức, tôn trọng nhân tài và sự vận dụng tư tưởng đó ở Việt Nam hiện nay 108 Phùng Thị Lý
Nguyễn Thị Hải Hà
- Hoạt động kết nối phục vụ cộng đồng của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ: Thực trạng và giải pháp 115 Nguyễn Thị Hải Hà
Phạm Xuân Đức
Phạm Thị Mai
Nguyễn Thị Hiền
Lê Thị Huyền
- Những nguyên tắc cơ bản trong nghiên cứu và giảng dạy chủ nghĩa Mác - Lênin 123 Nguyễn Thị Nhan
Vũ Tiến Hiếu

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- | | | |
|--|----|---|
| Development of economical and effective ultraviolet (UVC) irradiation solutions and equipment for rapid decontamination of SARS-CoV-2 on N95 respirators | 5 | Nguyen Manh Cuong
Dang Tran Huy
Vuong Tri Tiep
Chu Duc Hoang
Nguyen Trong Cac |
| Interference mitigation in 5G heterogeneous networks based on rate allocation algorithm | 11 | Nguyen Thi Quyen
Vu Bao Tao
Hoang Thi An |
| Design dual-fuzzy adaptive controller based on method back-stepping for industrial robotic manipulators | 19 | Pham Cong Tao
Tran Thi Diep
Nguyen Thi Thao
Nguyen Truong Huy |
| Effect of interferences on AWGN and Rayleigh - fading using 16PSK modulation for wireless communication system | 27 | Ta Thi Mai
Nguyen Van Tien |

TITLE FOR INFORMATION TECHNOLOGY INDUSTRY

- | | | |
|---|----|--|
| Real-time learner emotion recognition in online class | 33 | Dang Thanh Trung
Pham Quang Huy
Pham Thi Huong |
|---|----|--|

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- | | | |
|--|----|---|
| Study on the influence of fusing parameters on shrinkage, adhesion strength between Interlining and Wool Silk Linen fabric | 40 | Bu Thi Loan
Ta Van Hien |
| Laser and using laser cutting fabric, leather in industry | 45 | Ngo Huu Manh
Mac Thi Nguyen
Nguyen Thi Hong Nhung |
| Structural optimization of ship structures based on structural analysis using nonlinear finite element method | 50 | Vu Van Tan |
| Study on the effects of the parameters of the Polynomial Chaos Creux method on the error of Leave-One-Out | 56 | Cao Huy Giap |

TITLE FOR MATHEMATICS

- | | | |
|---|----|------------------|
| Spectral properties of the function space $L_p(\mathbb{R})$ and set generated by polynomial | 61 | Nguyen Kieu Hien |
|---|----|------------------|

TITLE FOR ECONOMICS

- Promoting e-commerce promotion activities to expand the consumption market of agricultural products in the area of Chi Linh city 65 Vu Thi Huong
- Discuss the development of human resources for sustainable agriculture in some regions and suggestive directions for the Red river Delta 71 Vu Van Dong
Tran Thi Hong Nhung
- Brand image of Sao Do University - approach from learners 78 Tran Thi Hang
Vu Thi Huong
Nguyen Thi Ngoc Mai

TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

- Study on the relativistic effects and spin-orbit coupling on the nuclear magnetic resonance properties of ⁹⁵Mo in some molybdate salts by density functional method 86 Pham Thi Diep
Le Ngoc Hoa

TITLE FOR EARTH SCIENCE - MINING

- Tourism sustainable development of Chi Linh city in the global integration trend 93 Tran Thi Mai Huong
Nguyen Thi Thao

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- Solution to improve the quality of subjects of subjects of Viet Nam community college for students of star university 101 Nguyen Thi Hai Ha
- Ho Chi Minh's thought on respecting intellectuals, respecting talents and the application of that thought in Vietnam today 108 Phung Thi Ly
Nguyen Thi Hai Ha
- Connecting activities to serve the community of Sao Do University students: Current situation and solutions 115 Nguyen Thi Hai Ha
Pham Xuan Duc
Pham Thi Mai
Nguyen Thi Hien
Le Thi Huyen
- Basic principles in studying and teaching Marxism - Leninism 123 Nguyen Thi Nhan
Vu Tien Hieu

Giải pháp nâng cao chất lượng tự học học phần lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ

Solution to improve the quality of subjects of subjects of Viet Nam
community college for students of Sao Do university

Nguyễn Thị Hải Hà

Email: nguyenhahsd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 05/10/2021

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 19/5/2022

Ngày chấp nhận đăng: 30/6/2022

Tóm tắt

Tự học là vấn đề vô cùng quan trọng cần được quan tâm và khuyến khích trong học tập, chỉ có tự học sinh viên mới có thể đạt kết quả cao trong học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học, làm chủ được kiến thức, hành trang vững bước trong cuộc đời. Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có ý nghĩa to lớn trong việc giáo dục về lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng, để có hiểu biết sâu sắc về Đảng, hoạt động lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng. Qua đó nâng cao về lòng tự hào đối với Đảng và đối với dân tộc Việt Nam. Bài báo làm rõ cơ sở lý luận về tự học, đánh giá thực trạng tự học đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ, từ đó đề xuất một số giải pháp để nâng cao chất lượng tự học cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong điều kiện học theo tín chỉ.

Từ khóa: *Tự học; chất lượng tự học; sinh viên.*

Abstract

Self-study is an extremely important issue that needs attention and encouragement in learning, only students can achieve high results in learning, scientific research activities, mastering knowledge, steady journey in life. The Course History of the Communist Party of Vietnam is of great significance in educating about the history of the Party's revolutionary tradition, in order to gain a deep understanding of the Party and the Party's revolutionary leadership activities in Vietnam. Thereby raising pride for the Party and for the Vietnamese people. The article clarifies the theoretical basis for self-study, assesses the current situation of self-study for the History module of the Communist Party of Vietnam of students at Sao Do University, thereby proposing some solutions to improve self-study. Self-study quality for students of Sao Do University for the course History of the Communist Party of Vietnam in terms of credit-based learning.

Keywords: *Self-study; self-study quality; students.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, sự chủ động hội nhập Quốc tế đang đặt ra cho giáo dục Đại học Việt Nam một nhiệm vụ hết sức nặng nề là: Đào tạo lực lượng sinh viên có đủ phẩm chất và năng lực thích ứng với nền kinh tế thị trường, tham gia phát triển kinh tế, văn hóa xã hội một cách bền vững. Để đạt được mục tiêu đó, cần phải đổi mới phương pháp dạy và học. Theo đó, mục tiêu đào tạo ở các trường đại học không chỉ là trang bị cho sinh viên kiến thức khoa học và kỹ năng nghề nghiệp, mà quan trọng hơn là hình thành và phát triển các năng lực và phẩm chất, khả năng thích ứng xã hội, trở thành người có năng lực lao động sáng tạo và biết cách học tập

thường xuyên, học tập suốt đời. Tự học chính là một trong những chìa khoá vàng cho sự thành công không chỉ đối với bản thân sinh viên mà còn góp phần thực hiện hiệu quả công cuộc đổi mới phương thức đào tạo cho các trường Đại học như hiện nay.

Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là môn học thuộc lĩnh vực khoa học chính trị, là môn học cung cấp cho sinh viên những tri thức về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, về quá trình Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh giành, giữ vững độc lập dân tộc, lãnh đạo đất nước trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Do đó, để học tốt học phần này đòi hỏi sinh viên kết hợp các phương pháp học tập, đặc biệt là nâng cao ý thức tự học, tự nghiên cứu, có như vậy sinh viên mới có thể thành công trong học tập, trong các nghiên cứu khoa học và một số thành tựu trong tương lai và tự làm chủ được kiến thức.

Người phản biện: 1. PGS. TS. Đoàn Ngọc Hải

2. PGS. TS. Nguyễn Thanh Bình

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận nâng cao chất lượng tự học đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

* *Tự học là gì?* Theo quan điểm Hồ Chí Minh: Tự học là “phải tự nguyện, tự giác, phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng” [2; tr.499]; Tự học là tự mình động não suy nghĩ, sử dụng các khả năng trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp,...) và có khi cả cơ bắp (sử dụng các công cụ thực hành), cùng với các phẩm chất của cá nhân như: Động cơ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, tích lũy tri thức cho bản thân biến kiến thức khoa học tích lũy thành kiến thức của mình, tự cải tạo tư duy của mình và rèn luyện cho mình kỹ năng thực hành những tri thức ấy.

* *Đặc điểm học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*

Theo Kết luận số 94-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 28/3/2014, “Về tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị (Triết Mác-Lênin; Kinh tế chính trị Mác-Lênin; Chủ nghĩa Xã hội khoa học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam) trong hệ thống giáo dục quốc dân”; thực hiện quyết định số 5001/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào tạo, ngày 29/11/2017, về thành lập hội đồng biên soạn chương trình, giáo trình môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Tháng 8/2019, Bộ Giáo Dục và Đào tạo tổ chức tập huấn ban hành chương trình học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cho các trường Đại học. Năm học 2020-2021 học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức đưa vào giảng dạy trong toàn bộ hệ thống các trường Đại học thay cho học phần “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam”. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo Dục và Đào tạo, học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam được đưa vào giảng dạy cho sinh viên năm thứ hai Trường Đại học Sao Đỏ với thời lượng 2 tín chỉ, tương đương 30 tiết. Cấu trúc chương trình gồm 3 chương nội dung và chương mở đầu. Nội dung chủ yếu cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018) [3, tr.4]. Qua đó làm rõ lịch sử xây dựng Đảng, quy luật ra đời, xây dựng phát triển của Đảng. Làm rõ quá trình hoạt động của Đảng qua các thời kỳ lịch sử, tổng kết đúc rút những kinh nghiệm để từng bước làm rõ vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam.

* *Tầm quan trọng của tự học đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*

Thứ nhất, tự học trước hết, giúp cho người học có sự hiểu biết sâu sắc hơn, đầy đủ hơn, toàn diện hơn về sự ra đời và lãnh đạo cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ. Từ đó sinh viên tự trang bị thêm vốn kiến thức về Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ hai, giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc, củng cố, bồi đắp niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, tự hào về Đảng và thế hệ trẻ gia nhập Đảng, tham gia xây dựng Đảng ngày càng vững mạnh, tiếp tục thực hiện sứ mệnh của Đảng lãnh đạo bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Thứ ba, góp phần chuyển biến thái độ học tập của sinh viên đối với môn học như cần cù, siêng năng, có kỷ luật hơn trong học tập; có nhu cầu mở rộng hiểu biết về tri thức môn học; giúp sinh viên phát huy được tính tích cực chủ động trong việc tìm tòi tư liệu học tập, chủ động nắm bắt tri thức, nền tảng lý luận một cách có hệ thống và logic, đồng thời sinh viên liên hệ thực tế đường lối của Đảng ở địa phương sinh sống, nơi làm việc và trong cả nước.

Thứ tư, nâng cao nhận thức chính trị về những vấn đề lớn của đất nước, dân tộc trong mối quan hệ với những vấn đề của thời đại và thế giới, góp phần giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng, nhân cách, lối sống cho thế hệ trẻ để phê phán, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong sinh viên.

* *Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tự học của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ*

- Những yếu tố tích cực.

Một là, học tập trong môi trường đại học sinh viên có thể tiếp nhận và làm việc với lượng thông tin lớn và cường độ cao nên dễ thích nghi với phương pháp tự học.

Hai là, tự học, tự nghiên cứu là yêu cầu bắt buộc đối với sinh viên học Đại học.

Ba là, trình độ của giảng viên, sinh viên ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu khi áp dụng phương pháp tự học trong học tập, giảng dạy.

Bốn là, kết quả đổi mới giảng dạy học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi.

Năm là, hiện nay, nguồn tài liệu phục vụ việc tự học rất phong phú, nhất là nguồn tài liệu trên mạng, có nhiều bài viết, nói đăng trên các tạp chí điện tử, sinh viên dễ dàng tiếp cận.

- Những hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng tự học của sinh viên.

Thứ nhất, phần lớn sinh viên chưa thấy được tầm quan trọng của môn học và việc tự học, tự nghiên cứu khi học tập ở bậc đại học, sinh viên chưa chủ động, tự giác trong việc tự học, chỉ khi thầy cô giao nhiệm vụ sinh viên mới tự học. Sinh viên cho rằng đây chỉ là học phần cơ sở không phải là kiến thức chuyên ngành nên không quan tâm, đầu tư thời gian cho việc tự học.

Thứ hai, sinh viên chưa có phương pháp và kỹ năng tự học như; kỹ năng lập kế hoạch cho việc tự học; sử dụng các hình thức tự học; kỹ năng đọc và nghiên cứu tài liệu, tìm kiếm tài liệu trên các trang mạng.

Thứ ba, phương pháp giảng dạy giảng viên chưa phù hợp với đối tượng sinh viên như: Chưa tích cực giao nhiệm vụ và hướng dẫn sinh viên tự học; việc kiểm tra,

đánh giá phần tự học không đều, chưa có sự khuyến khích những sinh viên có ý thức tự học tốt; quá trình hướng dẫn sinh viên đọc, tra cứu tài liệu tham khảo còn hạn chế; nội dung bài giảng chưa lấy nhiều ví dụ gắn với ngành nghề sinh viên đang theo học.

Thứ tư, cơ sở vật chất phục vụ cho việc tự học sinh viên còn hạn chế: Tài liệu sách tham khảo ở thư viện về học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ít; diện tích thư viện còn nhỏ; mạng internet chậm.

Ngoài các yếu tố trên, quá trình tự học của sinh viên đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam còn bị chi phối, ảnh hưởng bởi yếu tố gia đình (hoàn cảnh kinh tế gia đình, truyền thống gia đình, công việc của các thành viên trong gia đình), sự đoàn kết và không khí học tập trong lớp, khoa.

Như vậy, các yếu tố trên ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tự học của sinh viên đối với môn học.

2.2. Thực trạng tự học, học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay

* Những ưu điểm

Hoạt động tự học đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ trong năm học qua đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Thứ nhất, sinh viên thấy được tầm quan trọng của học phần, nhiều sinh viên tự giác trong học tập, chú ý lắng nghe bài giảng trên lớp, tích cực và chủ động trong việc tiếp nhận và xử lý thông tin và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học tập giảng viên giao về nhà tự học.

Thứ hai, nâng cao nhận thức về quá trình ra đời và phát triển của Đảng qua các thời kỳ cách mạng; nắm rõ quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; nâng cao lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc; củng cố thêm lòng tin vào Đảng và sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành quản lý của Nhà nước góp phần phát triển nhân cách toàn diện cho sinh viên.

Thứ ba, sinh viên có ý thức nghiên cứu tài liệu đối với môn học; phát huy tính độc lập, sáng tạo, tinh thần học tập tập thể và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, thấy được vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu đảm bảo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Nhiều sinh viên đạt điểm cao sau khi tổng kết học phần.

* Những hạn chế

Để nhận biết được những hạn chế trong quá trình tự học của sinh viên về học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tác giả tiến hành khảo sát 230 sinh viên đại học khóa 10 Trường Đại học Sao Đỏ về các nội dung như: nhận thức về tầm quan trọng của học phần lịch sử Đảng; thái độ, tâm lý của sinh viên trong quá trình tự học; thời gian và mức độ chuẩn bị bài và phương pháp, hình thức tự học đối với môn học này. Số phiếu phát ra 230, số phiếu thu về 230, số phiếu hợp lệ 226, số phiếu không hợp lệ 04. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Nhận thức về tầm quan trọng học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

TT	Mức độ quan trọng	Số lượng ý kiến	Tỷ lệ %
1	Rất quan trọng	42	18,6
2	Quan trọng	51	22,6
3	Bình thường	73	32,3
4	Không quan trọng	60	26,5
	Tổng	226	100

Bảng 1 cho thấy có tổng số 42/226 sinh viên cho rằng đây là môn học có vị trí rất quan trọng chiếm 18,6%; quan trọng là 51/226 chiếm 22,6%; 73/226 ý kiến (tương ứng 32,3%) đánh giá mức độ quan trọng bình thường; đánh giá ở mức độ không quan trọng là 60/226 chiếm 26,5%. Kết quả trên cho thấy vẫn nhiều sinh viên nhận thức về môn học rất bình thường, thậm chí cho rằng không quan trọng vì các em nghĩ môn học này không phục vụ cho chuyên ngành các em học. Dẫn đến sinh viên thờ ơ không chú ý đến hoạt động tự học.

Bảng 2. Thái độ của sinh viên về vấn đề tự học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

TT	Các mức độ	Số lượng ý kiến	Tỷ lệ %
1	Tự giác, chủ động	38	16,8
2	Hứng thú	42	18,6
3	Đôi khi có hứng thú	80	35,4
4	Gò bó, miễn cưỡng	66	29,2
	Tổng	226	100

Qua khảo sát về thái độ tự học, cho thấy sinh viên tích cực, tự giác, chủ động và hứng thú tự học chiếm 35,4%; đôi khi có hứng thú chiếm 35,4%. Như vậy, trong quá trình tự học sinh viên chưa chăm chỉ, tự giác, chủ động, đặc biệt là sinh viên một số khối ngành kĩ thuật, đây cũng là vấn đề mà giảng viên cần nhận thức để điều chỉnh các hoạt động dạy của mình. Việc còn tới 29,2% sinh viên có thái độ gò bó, miễn cưỡng có thể do nguyên nhân về nội dung bài giảng, phương pháp truyền đạt của giảng viên chưa hấp dẫn, cách thức tổ chức tự học cho sinh viên của giảng viên còn chưa phù hợp.

Bảng 3. Thời gian và mức độ học tập học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

TT	Thời gian tự học	Số lượng ý kiến	Tỷ lệ %
1	Hằng ngày	34	15
2	Hằng tuần	52	23
3	Cuối kỳ (chuẩn bị thi hết học phần)	127	56,2
4	Không bao giờ	13	5,8
	Tổng	226	100

TT	Mức độ chuẩn bị bài	Số lượng ý kiến	Tỷ lệ %
1	Thường xuyên	39	17,3
2	Thỉnh thoảng	41	18,1
3	Ít khi	103	45,6
4	Không bao giờ	43	19
	Tổng	226	100

Nhìn vào Bảng 3 cho thấy, 15% sinh viên dành thời gian hàng ngày cho việc tự học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; 23% sinh viên học hàng tuần (nguyên nhân là do sinh viên chuẩn bị bài khi đến lịch học); 56,2% sinh viên chỉ học khi chuẩn bị thi hết học phần (Con số này cho thấy một bộ phận lớn sinh viên không có quá trình tự học mà chỉ tự học khi đến kì thi hết môn. Đây cũng là một thực tế về cách học các môn khác nữa của sinh viên chứ không chỉ môn Lịch sử Đảng). Bên cạnh đó, Bảng 3, vẫn còn tình trạng sinh viên ít khi chuẩn bị bài (45%); không bao giờ chuẩn bị bài (19%). Chứng tỏ ý thức tự học của sinh viên còn rất hạn chế.

Đánh giá về phương pháp tự học của sinh viên, tiến hành khảo sát 06 địa điểm và phương pháp tự học khác nhau (Bảng 4), trong đó: Phương pháp tự học theo thứ tự từ 1 đến 3 là phương pháp tự học truyền thống đã trở thành thói quen lâu nay của người học nói chung, của sinh viên nói riêng. Kết quả thu được như sau:

Bảng 4. Phương pháp tự học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

TT	Các phương pháp tự học sinh viên đã thực hiện	Số SV chọn
1	Học thuộc kiến thức ghi chép trên lớp	81
2	Tìm kiếm thông tin trên internet, trên thư viện	33
3	Làm đề cương kiến thức môn học	46
4	Tự học theo nhóm	20
5	Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn	24
6	Lập kế hoạch học tập	22

Khảo sát trên cho thấy, đa số sinh viên vẫn học bằng hình thức học thuộc kiến thức giảng viên cho ghi chép vào vở trong giờ học trên lớp; hoặc làm đề cương sơ lược để học kiến thức trọng tâm. Đây là những cách tự học truyền thống, có hiệu quả nhất định, nhưng cũng là những cách học làm cho môn học sinh động và ít trở lên khô khan, vận dụng đường lối của Đảng vào thực tiễn trong học tập, nghiên cứu của bản thân còn hạn chế. Các phương pháp tự học như: Lập kế hoạch học tập, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, học theo nhóm là những phương pháp tích cực, có nhiều cơ hội để nâng cao chất lượng tự học thì ít được sinh viên thực hiện. Điều này chứng tỏ sinh viên Đại học Sao Đỏ vẫn còn thiếu và yếu các kỹ năng tự học. Đây là một trong những nguyên nhân làm cho chất lượng tự học của sinh viên đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam chưa cao.

Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tự học của sinh viên là phương pháp giảng dạy của giảng viên. Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có 5 giảng viên tham gia giảng dạy, trong đó có 03 giảng viên đào tạo đúng chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, 01 giảng viên chuyên ngành khác (Có chứng chỉ được giảng dạy học phần Lịch sử Đảng). Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt, phù hợp với đặc thù môn học, đã biết áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, nên đã giúp cho sinh viên dễ hiểu, dễ tiếp thu bài giảng. Tuy nhiên, vẫn có giảng viên chưa quan tâm nhiều đến vấn đề tự học của sinh viên như: Chưa giới thiệu nhiều tài liệu liên quan đến bài giảng, phương pháp tự học, kiểm tra đánh giá về kết quả tự học, thậm chí việc giao tự học cho sinh viên không thường xuyên. Khi phỏng vấn giảng viên có thường xuyên giao nhiệm vụ cho sinh viên tự học không? vẫn có giảng viên trả lời chưa thường xuyên.

Với câu hỏi, giảng viên có giới thiệu tài liệu tham khảo, phương pháp tập (tự học) và kiểm tra đánh giá sinh viên không? giảng viên trả lời chỉ giới thiệu giáo trình là chủ yếu, còn tài liệu tham khảo khác thì ít giới thiệu, nhất là tài liệu trên mạng internet; việc kiểm tra đánh giá cho điểm không thường xuyên.

Như vậy, qua phần khảo sát có thể chỉ ra một số hạn chế, tồn tại trong quá trình tự học của sinh viên như: Một bộ phận sinh viên còn chưa thấy vai trò, mối liên hệ giữa học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam với các học phần khác, coi đây là học phần bắt buộc khô khan, không liên quan tới chuyên môn sau này dẫn tới động cơ học tập không cao, thái độ học tập chưa đúng đắn, học để đối phó với kiểm tra, thi cử... Hơn nữa, sinh viên chưa thực sự có phương pháp và giành thời gian học tập phù hợp nên hiệu quả đạt chưa được cao. Sinh viên, vẫn sử dụng phương pháp học truyền thống là “thầy giảng trò ghi chép”, “học thuộc lòng”, thụ động tiếp thu kiến thức, thường tìm cách tái hiện những điều mà giảng viên đã trình bày trên lớp, thiếu sự tư duy, tìm hiểu, phát hiện ra cái mới, sáng tạo kiến thức môn học vào thực tiễn.

2.3. Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ

2.3.1. Nhóm giải pháp đối với sinh viên

Trước hết, cần khẳng định rằng chính bản thân sinh viên đóng vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng tự học của mình, nên sinh viên cần phải:

Một là, về nâng cao nhận thức tất cả sinh viên thấy được vị trí vai trò tầm quan trọng môn học; xác định đúng động cơ, mục đích học tập của mình; cần phải chủ động, tích cực, sáng tạo trong quá trình học tập, phải có phương pháp tự học sao cho phù hợp để đạt hiệu quả cao. Vì thế ngay từ buổi học đầu tiên, sinh viên phải xác định rõ ràng là học để có tri thức và kỹ năng phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp, hoạt động thực tiễn và cuộc sống sau này; đồng thời học ở bậc đại học, nhất là trong điều kiện đào tạo theo tín chỉ thì tự học là một yêu cầu bắt buộc và đòi hỏi ở mức cao,

thiếu nó quá trình học tập khó có thể đạt được kết quả tốt.

Hai là, sinh viên cần lập kế hoạch tự học một cách cụ thể cho bản thân phải thể hiện được các yếu tố sau: Nội dung kiến thức, mục tiêu đạt được cụ thể, thời gian đạt được mục tiêu, địa điểm, người/công cụ hỗ trợ. Làm nổi bật những nội dung quan trọng (đã phân loại) và có thể trang trí bản kế hoạch một cách đẹp mắt để in ra, làm cơ sở thực hiện.

Ba là, rèn luyện các phương pháp học tập hiệu quả. Trước hết, cần nhận thức rõ ràng để có được kỹ năng tự học tốt, sinh viên cần được trang bị và thực hành tốt các phương pháp học tập cần thiết như: Phương pháp sưu tầm, xử lý tài liệu; đọc tài liệu (đọc lướt, đọc kỹ, đọc nhanh); ghi chép (các loại ghi chép: Đề cương, trích dẫn, tóm tắt, tự do cùng với các quy tắc trong ghi chép); nghe giảng; sơ đồ hóa kiến thức; học với giáo trình; học qua việc hỏi và đặt câu hỏi; học qua việc hợp tác với thầy và bạn; học thông qua xêmina; học trên thư viện; học khi đi thực tập, thực tế;... Cùng với đó là các phương pháp ghi nhớ thông tin, diễn đạt ý kiến; các phương pháp tự kiểm tra, đánh giá;... Đồng thời, sinh viên cũng cần được trang bị và thực hiện tốt các kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề.

Bốn là, tự học thông qua việc vận dụng kiến thức môn học vào thực tiễn ngành nghề sinh viên theo học. Khi học chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới từ năm 1975 đến nay. Nội dung chương gắn với đường lối của Đảng qua các kỳ Đại hội Đảng, nhất là từ Đại hội lần VI (12/1986) Đảng đề ra đường lối đổi mới đất nước toàn diện, các đại hội tiếp theo bổ sung, phát triển hoàn thiện đường lối đổi mới, sinh viên phải nắm vững kiến thức về đường lối, chủ trương của Đảng qua từng kỳ Đại hội, từ đó liên hệ thực tiễn quá trình thực hiện đường lối của Đảng ở địa phương nói riêng và cả nước nói chung. Đồng thời liên hệ với ngành học để thấy được sự sáng tạo và đúng đắn, những hạn chế về đường lối của Đảng. Phục vụ nội dung học tập, sinh viên tìm đọc tài liệu như: Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội; Văn kiện Đại hội Đảng, NXB Chính trị Quốc gia. Hồ Chí Minh toàn tập. Các Tạp chí: Tạp chí Cộng sản; Tạp chí xây dựng Đảng; Tạp chí Lý luận; Tạp chí Lịch sử Đảng.

2.3.2. Nhóm giải pháp đối với giảng viên

Giảng viên là nhân tố rất quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp tới việc nâng cao chất lượng tự học của sinh viên, do đó giảng viên cần áp dụng một số giải pháp sau:

Thứ nhất, giảng viên giảng dạy phải đúng chuyên môn, đối với giảng viên đào tạo không đúng chuyên ngành phải có chứng chỉ môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Để hoạt động tự học của sinh viên đạt hiệu quả, mỗi giảng viên phải tiến hành các hoạt động dạy cách

tự học cho sinh viên, với phương pháp: “Lấy người học làm trung tâm” nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên trong mỗi giờ học là việc đáp ứng cho việc giảng dạy theo học chế tín chỉ hiện nay. Mỗi giảng viên luôn suy nghĩ, tìm tòi, vận dụng linh hoạt các phương pháp tự học phù hợp theo các ngành nghề khác nhau, nhằm giúp sinh viên biết cách tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo.

Thứ hai, giảng viên phải giao chủ đề cho sinh viên tự nghiên cứu: Đây là một trong những động lực để kích thích sinh viên tích cực tự học, tự nghiên cứu.

Bám sát mục tiêu đào tạo, nội dung chương trình, giáo trình môn học, giảng viên chú trọng đến tính định hướng hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu qua các chủ đề trong từng chương. Ví dụ, khi dạy chương 1, yêu cầu sinh viên tự tìm hiểu các phong trào yêu nước chống Pháp trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và rút ra nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước đó. Hay yêu cầu về nhà chuẩn bị nội dung: vẽ sơ đồ tư duy chính sách khai thác thuộc địa của thực dân pháp ở nước ta; giao sinh viên làm clip về cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc; so sánh sự giống khác nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng 03/02/1930 và Luận cương chính trị tháng 10/1930.

Trong chương 2, giao nhiệm vụ tự học là vẽ sơ đồ tư duy tình hình nước ta sau Cách mạng tháng 8 năm 1945; giao bài tập theo nhóm làm thuyết trình về phương châm kháng chiến chống thực dân Pháp, liên hệ với việc phòng chống Covid-19 ở địa phương hiện nay. Làm clip vai trò của miền Bắc đối với miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ; sưu tầm hình ảnh các đời Tổng Bí thư của Đảng qua các nhiệm kỳ Đại hội Đảng.

Chương 3 yêu cầu sinh viên tự học tìm ra sự bổ sung, phát triển đường lối của Đảng qua các kỳ Đại hội. Nghiên cứu, thuyết trình những thành tựu nổi bật 35 năm đất nước đổi mới; liên hệ đường lối của Đảng trong chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 hiện nay; chỉ ra những điểm mới trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 13 của Đảng [1]; trách nhiệm bản thân trong học tập góp phần thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ngoài ra, giảng viên giao chủ đề cho sinh viên tự quay video để sinh viên thấy được sự liên hệ của học phần với thực tiễn. Giảng viên gợi mở cho sinh viên, có cơ chế kiểm tra, đánh giá một cách khách quan, minh bạch.

Thứ ba, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình lựa chọn kiến thức trọng tâm và tìm tài liệu tham khảo để tự học. Khối lượng kiến thức ở bậc đại học lớn, có đặc trưng khoa học và lý luận mang tính tổng hợp, khái quát cao. Phương pháp dạy và môi trường học tập cũng đòi hỏi nâng cao hơn nữa về yêu cầu, tính chất, mức độ so với bậc học phổ thông. Do vậy, giảng viên hướng dẫn sinh viên đọc giáo trình lựa chọn kiến thức trọng tâm, tìm kiếm tài liệu, gợi ý, hướng dẫn sinh viên đọc nghiên cứu chủ yếu dựa vào khả năng tự tiếp thu và xử lý kiến thức của sinh viên đối với bài học. Việc

lựa chọn đúng tài liệu cần thiết có ý nghĩa quan trọng đối với việc học tập của người học. Tài liệu về Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam rất đa dạng, phong phú, do đó nếu không có hướng dẫn cụ thể thì sinh viên sẽ lúng túng trong việc tìm kiếm, lựa chọn tài liệu. Vậy làm thế nào để tra cứu tài liệu nhanh nhất, chính xác nhất, cần phải thực hiện các bước sau:

Bước 1: Giảng viên sẽ giới thiệu tài liệu có liên quan đến học phần. Ví dụ, cuốn giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, sách này trên thư viện Nhà trường rất nhiều và hướng dẫn sinh viên cách đọc tóm tắt nội dung chính để có hiệu quả.

Bước 2: Giảng viên hướng dẫn sinh viên sưu tầm tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học thông qua mạng xã hội internet của những trang chính thống như: Tạp chí Cộng sản; Tạp chí Lý luận; Tạp chí Xây dựng Đảng; Tạp chí Lịch sử Đảng và các bài viết liên quan nội dung môn học đăng trên cổng thông tin điện tử các tỉnh. Với quy trình thực hiện như trên sẽ giúp cho sinh viên lĩnh hội kiến thức môn học một cách thuận lợi, dễ dàng. Đồng thời, giảng viên khuyến khích sinh viên khi đọc giáo trình, nghiên cứu tài liệu, hãy suy nghĩ thật kĩ những gì mình thích nhất, cần thiết nhất và đặt ra những vấn đề giải quyết. Đây là bước cao nhất của quá trình sinh viên tự đọc và nghiên cứu tài liệu.

Thứ tư, kiểm tra - đánh giá hoạt động tự học của sinh viên sau từng bài học là một trong những yếu tố tạo ra động cơ học tập cho sinh viên giúp cho giảng viên có thể dễ dàng đánh giá được quá trình học tập. Nếu giảng viên chỉ giao nhiệm vụ học tập mà không tổ chức kiểm tra đánh giá, thì hoạt động này chỉ mang tính hình thức, đối phó. Kiểm tra đánh giá phải được tiến hành thường xuyên, đánh giá việc học tập trên lớp và thông qua các bài thi, kiểm tra, tiểu luận. Dù dưới hình thức nào thì trong nội dung tự học luôn có 2 phần: Kiến thức môn học và liên hệ, vận dụng vào thực tiễn, đặc biệt đánh giá cao khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời những sinh viên tự học tốt, tạo nên phong trào thi đua học tập tự học trong lớp học. Làm tốt được vấn đề này một mặt sẽ tạo động lực thúc đẩy hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập, mặt khác định hướng cho các hoạt động tự học, tự nghiên cứu của chính các bạn.

2.3.3. Nhóm giải pháp đối với Nhà trường và các tổ chức đoàn thể

Nhà trường có kế hoạch, chương trình thường xuyên thực hiện bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn,... trên cơ sở đó để thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo nguồn nhân lực. Mỗi giảng viên phải tự trao dồi, tích lũy kiến thức, nâng cao trình độ cả bề rộng lẫn chiều sâu, có cách thức tổ chức dạy học khách quan, khoa học.

Về phía khoa, phải thường xuyên trao đổi chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề khoa học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho các giảng viên của khoa mình. Tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, những buổi tọa đàm, trao đổi xoay quanh vấn đề nâng cao năng lực tự học của sinh viên, qua đó giúp sinh viên có thể học hỏi được những phương pháp và kinh nghiệm để vận dụng vào quá trình tự học của bản thân.

Ngoài ra Nhà trường cần tăng cường cơ sở vật chất. Cơ sở vật chất ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy và học. Thông qua điều kiện vật chất, giảng viên có thể đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy và học. Cải tạo, nâng cấp, trang bị thêm những phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ cho quá trình dạy học là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Cơ sở vật chất hiện đại, thuận lợi phù hợp với yêu cầu dạy học không chỉ thuận lợi cho việc nắm vững tri thức khoa học mà còn rèn luyện cho sinh viên kỹ năng và phương pháp sử dụng có hiệu quả các phương tiện kỹ thuật đó vào nghiên cứu và phát triển chuyên môn, nghề nghiệp, nâng cao chất lượng công việc sau này.

Bảo đảm tốt nhất về cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tự học của sinh viên, trang bị thêm nguồn tài liệu tham khảo cho môn học, có thêm nhiều máy tính để cho sinh viên có thể truy cập và tìm tài liệu để tự nghiên cứu cho môn học tại thư viện. Tăng cường hỗ trợ sinh viên về mặt tài liệu học tập bằng cách tiếp tục phát triển hệ thống thư viện đọc và thư viện online với nguồn tài liệu phong phú và cập nhật, khai thác thuận tiện và dễ dàng, đáp ứng được nhu cầu học tập của sinh viên.

3. KẾT LUẬN

Thực tế cho thấy, quá trình tự học chỉ mang lại kết quả khi sinh viên có nhận thức đúng về tầm quan trọng của tự học và môn học, cần tích cực chủ động, tự giác biết biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo. Nghiên cứu định hướng sinh viên tự học, tự nghiên cứu là vấn đề quan trọng, cấp thiết trong đào tạo theo học chế tín chỉ. Đối với học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, thì việc tự học, tự nghiên cứu không chỉ tạo điều kiện cho sinh viên chiếm lĩnh được lượng tri thức lớn, đặc thù của môn học mà hơn thế còn góp phần hình thành năng lực tư duy khoa học, nghiên cứu độc lập của sinh viên, hình thành phương pháp, thói quen học tập cơ bản, quan trọng nhất ở bậc học này, đồng thời giúp sinh viên đạt được kết quả cao trong học tập và có được những kĩ năng cần thiết cho cuộc sống. Để nâng cao chất lượng đào tạo Nhà trường nói chung và chất lượng học phần Lịch sử Đảng nói riêng, giảng viên, sinh viên cần áp dụng những giải pháp nêu trên, xác định đó là mục tiêu đào tạo. Bởi lẽ, nó không chỉ cần thiết cho sinh viên khi còn ngồi trên ghế nhà trường mà cả khi ra trường hòa nhập với xã hội, trong suốt cuộc đời.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2021.

[2]. Trần Thị Minh Hằng (2011), *Tự học và yếu tố tâm lý cơ bản trong tự học của sinh viên sư phạm*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Giáo trình Lịch sử Đảng cộng Sản Việt Nam (2021), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

THÔNG TIN TÁC GIẢ

**Nguyễn Thị Hải Hà**

- Năm 2012: Tốt nghiệp Thạc sỹ Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Tóm tắt công việc hiện tại (chức vụ, cơ quan): Giảng viên khoa Giáo dục chính trị và Thể chất, Trường Đại học Sao Đỏ.
- Lĩnh vực quan tâm: Khoa học xã hội - nhân văn.
- Điện thoại: 0984851368 Email: nguyenhahsd@gmail